

CHỈ THỊ
về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng
đối với công tác dân tộc trong tình hình mới

Trong những năm qua, cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, cơ quan, đơn vị trong tỉnh luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, nhất là việc triển khai và thực hiện Kết luận số 65-KL/TW, ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá IX) về công tác dân tộc trong tình hình mới đã đạt được những kết quả quan trọng. Kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh vùng đồng bào dân tộc thiểu số từng bước ổn định và phát triển; kết cấu hạ tầng được cải thiện rõ rệt; đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số không ngừng được nâng lên; công tác giáo dục - đào tạo và chăm sóc sức khoẻ đối với đồng bào dân tộc thiểu số có nhiều chuyển biến tích cực; giá trị văn hoá truyền thống các dân tộc được bảo tồn và phát huy; quyền bình đẳng giữa các dân tộc được đảm bảo, đoàn kết giữa các dân tộc tiếp tục được củng cố. Hệ thống chính trị ở cơ sở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được tăng cường, đội ngũ cán bộ được kiện toàn và đáp ứng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ.

Tuy nhiên, đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng cao, khu vực biên giới còn gặp nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo còn cao; cơ sở hạ tầng vùng đồng bào dân tộc thiểu số tuy đã được đầu tư nhưng chưa đồng bộ; công tác tuyên truyền xây dựng, nhân rộng mô hình phát triển kinh tế còn hạn chế; tỷ lệ lao động có tay nghề được đào tạo còn thấp; việc hỗ trợ nguồn vốn để chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi gặp nhiều khó khăn. Việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo có việc còn hạn chế; công tác phối hợp giữa các đơn vị, địa phương về công tác dân tộc có lúc chưa chặt chẽ. Công tác nắm tình hình Nhân dân, giải quyết những vấn đề phát sinh ở cơ sở có lúc, có việc chưa kịp thời. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp.

Để tiếp tục thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác dân tộc; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân tộc, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, văn hoá vùng đồng bào dân tộc thiểu số; củng cố, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc trong tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ yêu cầu các cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền về công tác dân tộc; tiếp tục quán triệt sâu sắc các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các chủ trương, nghị quyết của Tỉnh ủy về công tác dân tộc trong tình hình mới, trọng tâm là Kết luận số 65-KL/TW, ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá IX) về công tác dân tộc trong tình hình mới; Nghị quyết số 88/2019/QH14, ngày 18/11/2019 của Quốc hội khoá XIV về *"Phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030"*; Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 29/7/2021 của Tỉnh ủy về bảo tồn và phát triển văn hoá các dân tộc tỉnh Điện Biên gắn với phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 17-NQ/TU, ngày 10/12/2021 của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, gắn với thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững và an sinh xã hội tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Cụ thể hoá các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc và chính sách dân tộc, đảm bảo các chính sách phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh vùng dân tộc thiểu số toàn diện, đồng bộ hướng tới mục tiêu phát triển bền vững và phát huy được lợi thế, tiềm năng của vùng và tinh thần tự lực của đồng bào dân tộc thiểu số; chú trọng công tác bảo tồn, phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số rất ít người. Tập trung thực hiện thắng lợi các chương trình mục tiêu quốc gia, nhất là Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; tiếp tục huy động, lồng ghép, tích hợp, phát huy tiềm năng lợi thế, thực hiện hiệu quả nguồn lực của các chương trình mục tiêu quốc gia để đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp. Phát triển kinh tế nông nghiệp, lâm nghiệp gắn với bảo vệ rừng, đẩy mạnh phát triển sản xuất hàng hoá, chế biến theo chuỗi giá trị, tạo ra các sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao, phát huy lợi thế tiềm năng của từng vùng gắn với Chương trình "Mỗi xã một sản phẩm (OCOP)"; thúc đẩy khởi nghiệp kinh doanh, thu hút đầu tư, góp phần thực hiện mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, phát huy giá trị văn hoá dân tộc, thế mạnh của vùng, địa phương để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Chú trọng phát triển liên vùng, nhất là công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch cộng đồng, du lịch mạo hiểm, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của

các dân tộc thiểu số, xóa bỏ các hủ tục lạc hậu. Ưu tiên nguồn lực Nhà nước đầu tư kết cấu hạ tầng, nhất là đường giao thông, hệ thống nước sạch, hệ thống điện lưới quốc gia, trường học, trạm y tế, nhà văn hoá và các thiết chế văn hóa khác theo hướng kiên cố hoá, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai; có giải pháp giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng giáo dục vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn. Giữ vững và nâng cao kết quả xoá mù chữ, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở; đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, chú trọng đối tượng là học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Củng cố, phát triển phù hợp mạng lưới, quy mô các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú và trường trung học phổ thông có học sinh học bán trú; thực hiện chủ trương phân luồng đào tạo sau trung học cơ sở. Đề xuất Trung ương và cấp có thẩm quyền tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ, chăm lo đời sống cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở địa bàn đặc biệt khó khăn, nhất là khuyến khích giáo viên dạy giỏi và giáo viên có trình độ chuyên môn cao; hỗ trợ đối với học sinh nghèo, học sinh là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn. Tiếp tục nghiên cứu, biên soạn dạy tiếng và chữ dân tộc cho học sinh, cho cán bộ, công chức, viên chức công tác tại vùng dân tộc thiểu số.

Đổi mới phương thức hỗ trợ khởi nghiệp đối với thanh niên dân tộc thiểu số sau khi tốt nghiệp đại học, cao đẳng và được đào tạo nghề. Khuyến khích và đa dạng hoá hình thức đào tạo nghề theo nhu cầu của thị trường lao động, phù hợp với tình hình thực tế; chú trọng đào tạo và cung ứng lao động có kỹ thuật làm việc trong các khu công nghiệp.

Tiếp tục phát triển hệ thống y tế cơ sở, tạo điều kiện cho đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận dịch vụ y tế, khám, chữa bệnh ở tuyến trên thông qua chính sách bảo hiểm y tế. Nâng cao sức khoẻ cả về thể chất và tinh thần, tầm vóc, tuổi thọ của người dân. Thực hiện tốt chiến lược về phòng, chống suy dinh dưỡng ở trẻ em, nâng cao thể trạng, tầm vóc của thanh, thiếu niên dân tộc thiểu số. Quan tâm đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế; có cơ chế đào tạo cán bộ có trình độ chuyên sâu là người dân tộc thiểu số ở địa phương. Tăng cường công tác truyền thông chính sách dân số, kế hoạch hoá gia đình; thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em, nhất là tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

4. Các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị xã hội, lực lượng vũ trang triển khai làm tốt công tác tuyên truyền về công tác dân tộc, chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước. Các cơ quan báo chí, các cơ quan có ấn phẩm báo chí trong tỉnh

đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt và Nhân dân về những quan điểm của Đảng, vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác dân tộc trong tình hình mới. Đa dạng hoá nội dung hình thức tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, địa phương, nhất là đối với các địa bàn vùng cao, biên giới, khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tiếp tục tuyên truyền nhân rộng các điển hình tiên tiến của tập thể và cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện công tác dân tộc.

5. Tăng cường công tác quốc phòng - an ninh trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; xây dựng thế trận an ninh nhân dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận lòng dân vững chắc ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Chủ động nắm tình hình, giải quyết, xử lý tình hình phát sinh ngay tại cơ sở, kiên quyết không để xảy ra các "điểm nóng", "điểm phức tạp" về an ninh trật tự; chủ động trong công tác phòng ngừa, đấu tranh với vi phạm pháp luật về an ninh trật tự. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, tín ngưỡng; phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các yếu tố có tính chất tà đạo, ý đồ, hoạt động lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền để lôi kéo, kích động đồng bào dân tộc thiểu số tham gia các hoạt động chống phá, gây rối an ninh trật tự.

6. Nâng cao năng lực lãnh đạo, chất lượng hoạt động của tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Kiện toàn tổ chức bộ máy; quan tâm công tác phát triển đảng viên là người dân tộc thiểu số, xóa bản trắng đảng viên và không có chi bộ. Tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; phát huy vai trò người có uy tín, chức sắc, chức việc tôn giáo trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Phát triển nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số, trong đó quy hoạch, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về dân tộc; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc các cấp. Thường xuyên rà soát đề nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung chính sách dân tộc bảo đảm phù hợp với thực tiễn. Kịp thời biểu dương, khen thưởng để động viên người tiêu biểu có uy tín, doanh nhân, nghệ nhân trong cộng đồng các dân tộc thiểu số có nhiều đóng góp cho các phong trào thi đua. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về dân tộc thiểu số, dân tộc thiểu số rất ít người. Quan tâm quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ là người dân tộc thiểu số phù hợp trong mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương. Các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân tộc; tổ chức sơ kết, tổng kết việc

thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân tộc kịp thời, đạt hiệu quả.

7. Tổ chức thực hiện

7.1. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh về các cơ chế, chính sách đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; chú trọng giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách dân tộc và công tác dân tộc.

7.2. Ban cán sự đảng UBND lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác dân tộc và Chỉ thị này phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

7.3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ. Đẩy mạnh tuyên truyền các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia phong trào thi đua; xây dựng mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, chính quyền, lực lượng vũ trang với Nhân dân, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; tăng cường giám sát, phản biện về chính sách dân tộc và công tác dân tộc.

7.4. Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện Chỉ thị theo chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế địa phương, cơ quan, đơn vị.

7.5. Giao Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Đảng đoàn HĐND tỉnh, các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tham mưu sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị; định kỳ báo cáo kết quả với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Chỉ thị này phổ biến đến chi bộ./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Hội đồng dân tộc của Quốc hội,
- Văn Phòng Trung ương Đảng,
- Ủy ban Dân tộc,
- Ban Dân vận Trung ương,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Lãnh đạo HĐND tỉnh, UBND tỉnh,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các BCS đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, TH2.

(báo cáo)

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Mùa A Sơn